

**TỔNG HỢP 42 THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM CỦA VIỆN KIỂM SÁT
TRONG LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH**

| STT | SỐ HIỆU VĂN BẢN | CƠ QUAN BAN HÀNH | NGÀY BAN HÀNH | TÊN VĂN BẢN | NỘI DUNG RÚT KINH NGHIỆM | TỪ KHÓA | FILE TÀI LIỆU |
|-----|-----------------|-------------------------------|---------------|--|---|--|---|
| 1. | 02/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 12/12/2022 | Thông báo số 02/TB-VC2-HC ngày 12/12/2022 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm | Nguồn gốc nhà đất và diện tích mặt nước hồ nuôi trồng thủy sản thuộc Đàm Thị Nại, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn có diện tích 33.993,60m là của cụ Nguyễn Mô và cụ Thái Thị Tường là cha mẹ của bà Nhiều để lại, được xác định tại bản án Tòa án Việt Nam cộng hòa đã phân xử có hiệu lực về quyền thừa kế. Gia đình bà Nhiều đã sử dụng căn nhà trên tại vị trí có mặt nước hồ nuôi trồng thủy sản để ở, quản lý, thực hiện nuôi trồng thủy sản từ trước năm 1975. Bà Nhiều có chồng và 6 người con, trong đó có Phạm Ngọc Hải và Phạm Hồng Hải. Năm 1999 bà Nhiều phân chia mặt nước cho Phạm Ngọc Hải và Phạm Hồng Hải mỗi người 10.000m, còn lại 13.993,60m và phần nhà bà Nhiều đã ở và quản lý, thực hiện nuôi trồng thủy sản trên diện tích đất 58m ² (cũ) trên hồ bà Nhiều không phân chia cho ai mà vẫn giữ nguyên. Việc UBND phường Đồng Đa thành phố Quy Nhơn có Văn bản xác nhận nguồn gốc đất, thời điểm xây dựng nhà và ngôi nhà có diện tích 34,6m là của ông Phạm Hồng Hải, vợ là Nguyễn Thị Nhung là không đúng thực tế chủ sử dụng đất và chủ sở hữu nhà. UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 9282/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 về việc giao đất tái định cư cho bà Nguyễn Thị Nhiều, ông Phạm Hồng Hải (chết) và bà Nguyễn Thị Nhung (vợ ông Hải) là không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nhiều và các con của bà Nhiều nên Tòa án | Xác định nguồn gốc đất; Giao đất tái định cư; Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai. | https://drive.google.com/file/d/1ORxy6wre7jWPlyREqzrA4znX6-e-mTBL/vie/w?usp=drive_link |

| | | | | | | | |
|----|--------------|-------------------------------|------------|---|--|---|--|
| | | | | | <p>cấp phúc thẩm đã chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Nhiều, sửa Bản án sơ thẩm, hủy Quyết định số 9282/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Phạm Hồng Hải (chết), đại diện: Vợ Nguyễn Thị Nhung và mẹ Nguyễn Thị Nhiều; đề UBND thành phố Quy Nhơn xác định lại nhà ở trên diện tích đất có tranh chấp và đối tượng được tái định cư cho đúng thực tế và đúng pháp luật.</p> | | |
| 2. | 03/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 13/12/2022 | <p>Thông báo số 03/TB-VC2-HC ngày 13/12/2022 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm</p> | <p>Việc UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 6733/QĐ- UBND ngày 15/9/2021 về việc phê duyệt phương án khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ thủy lợi Ea Tam, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột không cùng một ngày với ngày ban hành quyết định thu hồi đất là trái với quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai 2013: “Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 66 của Luật này quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cùng một ngày”. Nếu Quyết định 6733/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được ban hành cùng một ngày với ngày ban hành quyết định thu hồi đất (ngày 27/8/2019) thì căn cứ khoản 1 Điều 6 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định “ Trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng sống chung trên một thửa đất ở bị thu hồi, đủ điều kiện tách thành từng hộ riêng theo quy định của pháp luật về cư trú thì căn cứ vào quỹ đất của địa phương, mỗi cặp vợ chồng đủ điều kiện tách hộ được xem xét giao một (01) thửa đất tại khu tái định cư để làm nhà ở có thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể do</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Thu hồi đất, tái định cư;</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/15GB5UAFEbsSXIAnUf6n3H2xDUH-cpt4T/view?usp=drive_link</p> |

| | | | | | | | |
|----|---------------|------------------------------|-----------|---|--|---|--|
| | | | | | <p>UBND tỉnh quyết định tại khu tái định cư đó”. Theo quy định trên thì hộ gia đình bà Lục Thị Sinh đủ điều kiện để được xem xét giao 3 lô đất tái định cư để làm nhà ở nhưng do UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành quyết định phê duyệt phương án tái định cư và quyết định thu hồi đất không cùng một ngày nên mới giao cho bà Sinh 2 lô đất tái định cư chứ không phải 3 lô đất tái định cư là không đúng pháp luật và ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Lục Thị Sinh. Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm trong việc áp dụng không đúng quy định pháp luật nên đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lục Thị Sinh dẫn đến Tòa án cấp phúc thẩm phải tuyên sửa toàn bộ bản án sơ thẩm.</p> | | |
| 3. | 04/TB-VC1- HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 15/3/2023 | <p>Thông báo số 04/TB- VC1- HC ngày 15/3/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội Rút kinh nghiệm về vi phạm trong ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính.</p> | <p>1. Tòa cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết thiếu nội dung khởi kiện, xác định không đúng bản chất quan hệ pháp luật tranh chấp phải thụ lý giải quyết</p> <p>Theo đơn khởi kiện, người khởi kiện có hai yêu cầu:</p> <p>Một là, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00355 QSDĐ/433 QĐ-BH ngày 28/12/1999 cấp cho ông Dương Ngọc L (đã chính lý để thừa kế cho anh Dương Phương M);</p> <p>Hai là, yêu cầu buộc anh Dương Phương M trả lại phần đất diện tích 1.668m2 anh M đang chiếm giữ sử dụng cho đồng họ Dương.</p> <p>Xét về bản chất, đây là vụ án tranh chấp dân sự về đất đai giữa dòng họ Dương (mà đại diện khởi kiện là ông H, bà T) với Bị đơn là anh Dương Phương M. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ thụ lý vụ án hành chính để giải quyết yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng</p> | <p>Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xác định thời hiệu khởi kiện tranh chấp đất đai</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1L1Lx3AQiX_drI-R8mE7kfOSLe5exAteC/view?usp=drive_link</p> |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | <p>đất, bỏ sót yêu cầu khởi kiện chính của ông H, bà T về việc buộc anh Dương Phương M phải trả lại đất cho dòng họ Dương. Đúng ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải thụ lý vụ án dân sự với quan hệ pháp luật là “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” thì mới đúng quy định của Điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và có như thế vụ án mới được giải quyết triệt để, đúng bản chất quan hệ tranh chấp.</p> <p>2. Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm trong việc đánh giá, xác định thời hiệu khởi kiện dẫn đến đình chỉ giải quyết vụ án không đúng</p> <p>Trước khi khởi kiện Vụ án này, bà Nguyễn Thị T đã có đơn khiếu nại tới UBND thành phố B, đề nghị xem xét quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất của dòng họ Dương cho ông Dương Ngọc L sau đó chuyển thừa kế, tặng cho anh Dương Phương M chưa được sự đồng ý của dòng họ Dương là không đúng quy định của pháp luật. Nội dung khiếu nại của bà T đã được UBND huyện TY, tỉnh B trả lời tại Công văn số 822/UBND -TNMT ngày 28/4/2021 (có gửi kèm theo đơn khởi kiện), nội dung: “Việc anh Dương Phương M nhận thừa kế và nhận tặng cho quyền sử dụng đất nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật. Đồng thời, cũng trong Văn bản này, Ủy ban nhân dân huyện TY đã giao cho Ủy ban nhân dân xã P tổ chức hòa giải tranh chấp và nếu bà T không nhất trí thì hướng dẫn bà T gửi đơn khởi kiện đến Tòa án. Như vậy, Công văn số 822/UBND-TNMT ngày 28/4/2021 của Ủy ban nhân dân huyện TY có chứa đựng nội dung của quyết định hành chính về giải quyết khiếu nại của bà T nên cũng là đối tượng khởi kiện (theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao). Ngày 28/4/2021 Ủy ban nhân dân huyện TY ban hành Công văn số 822/UBND -TNMT thì ngày 27/7/2021 người khởi kiện</p> | | |
|--|--|--|--|--|--|--|

| | | | | | | | |
|----|--------------|-------------------------------|-----------|--|---|---|--|
| | | | | | <p>nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định của Điều 116 Luật tố tụng hành chính. Trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm phải xem xét và giải thích cho người khởi kiện biết để họ sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện về đối tượng khởi kiện theo đúng quy định của pháp luật. Hơn nữa, nếu Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng bản chất quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp quyền sử dụng đất” thì đối với loại tranh chấp này không áp dụng thời hiệu (theo quy định Điều 155 Bộ luật dân sự). Việc Tòa án cấp sơ thẩm chỉ thụ lý vụ án hành chính rồi sau đó ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của đương sự.</p> | | |
| 4. | 21/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 22/3/2023 | <p>Thông báo số 21/TB-VC2-HC ngày 22/3/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Về thủ tục tố tụng: Ông Khanh khởi kiện yêu cầu Toà án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp cho ông Khanh. Toà án cấp sơ thẩm cho rằng Giấy chứng nhận này không còn tồn tại (ông Khanh đã được cấp đổi Giấy chứng nhận mới) do đã bị Nhà nước thu hồi nên đã đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Khanh theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính là không đúng, bởi lẽ thực tế Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận này theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai.</p> <p>Về nội dung vụ án: Toà án cấp sơ thẩm chưa đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà đã tuyên bác đơn khởi kiện của ông Khanh là thiếu căn cứ và làm ảnh hưởng quyền, lợi ích hợp pháp của ông Khanh.</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1g_XGpQ3Id6Us44lOu9ZWUrF4OhAhi3Qs/vi-ew?usp=drive_link</p> |

| | | | | | | | |
|----|--------------|------------------------------|-----------|---|--|--|--|
| 5. | 04/TB-VC1-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 27/3/2023 | <p>Thông báo số 04/TB-VC1-HC ngày 27/3/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội Rút kinh nghiệm đối với bản án hành chính có vi phạm bị hủy án</p> | <p>Vi phạm về tố tụng:</p> <p>Tòa án cấp phúc thẩm không đưa UBND huyện HH tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng lại kiến nghị UBND huyện HH phải thực hiện và bắt buộc thi hành án là không đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Tòa án cấp phúc thẩm tuyên: “Kiến nghị UBND xã HP và UBND huyện HH làm thủ tục đề nghị và cấp GCNQSD đất cho gia đình bà Cậy ” là vượt quá thẩm quyền của Hội đồng xét xử theo quy định tại Điều 193 Luật TTHC. Hội đồng xét xử chỉ thực hiện quyền “kiến nghị” trong trường hợp kiến nghị xem xét trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền để xảy ra việc ban hành quyết định hoặc hành vi hành chính không đúng, gây thiệt hại đến quyền lợi ích của đương sự, chứ không “kiến nghị” thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Vi phạm về nội dung:</p> <p>Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm chưa xác minh làm rõ diện tích đã cấp GCNQSD đất cho gia đình bà Cậy đã đúng theo các phiếu thu tiền sử dụng đất của bà Cậy hay chưa, phần diện tích còn lại thuộc thửa 23 tờ Bản đồ số 21 năm 1999 mà bà Cậy cho rằng UBND cấp thiếu cho gia đình bà có vị trí, tứ cận cụ thể như thế nào, thực tế do ai đang sử dụng đất, mà đã quyết định về nội dung vụ án là chưa đủ căn cứ vững chắc.</p> <p>Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định chấp nhận đơn khởi kiện của bà Cậy, hủy các quyết định của UBND xã HP nhưng lại không tuyên buộc UBND xã HP phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật là thiếu sót quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 Luật</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1gpc8R446kjrsAkCvAQIXPdkKlJekXa5/view?usp=drive_link</p> |
|----|--------------|------------------------------|-----------|---|--|--|--|

| | | | | | | | |
|----|--------------|------------------------------|-----------|---|--|--|---|
| | | | | | TTHC, dẫn đến không giải quyết được toàn diện nội dung vụ án. | | |
| 6. | 08/TB-VC1-HS | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 11/4/2023 | Thông báo số 08/TB-VC1-HS ngày 11/4/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội Rút kinh nghiệm về việc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thẩm quyền giải quyết của Tòa án. | <p>1. Về xác định đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thẩm quyền giải quyết của Tòa án;</p> <p>Tháng 8/2020 ông Mạc Văn Thìn có đơn khởi kiện hành chính đề nghị hủy Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của Chủ tịch UBND huyện LN là văn bản giải quyết tố cáo đối với ông Mạc Văn Thìn theo Luật khiếu nại, tố cáo năm 2004; Công văn số 1110/UBND-TTr ngày 25/8/2010 của UBND huyện LN; Công văn số 4438/UBND-TCD ngày 11/12/2019 của chủ tịch UBND tỉnh BG, thấy rằng:</p> <p>1. Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của Chủ tịch UBND huyện LN; Công văn số 1110/UBND-TTr ngày 25/8/2010 của UBND huyện LN; Công văn số 4438/UBND-TCD ngày 11/12/2019 của chủ tịch UBND tỉnh BG là văn bản giải quyết tố cáo đối với ông Mạc Văn Thìn theo Luật khiếu nại, tố cáo năm 2004, nội dung tố cáo hành vi UBND xã Bình Sơn làm giả hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ làm cấp thiếu 0,94ha đất của gia đình ông, đồng thời giao đất của gia đình ông cho đơn vị thi công đập Ao Bèo trái thẩm quyền;</p> <p>Các văn bản giải quyết nêu trên là các quyết định của các cơ quan hành chính có thẩm quyền, do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính giải quyết tố cáo thuộc lĩnh vực hành chính về quản lý đất đai.</p> <p>2. Công văn số 4438/UBND-TCD ngày 11/12/2019 của chủ tịch UBND tỉnh BG, bị ông Thìn khởi kiện 8/2020 là còn thời hiệu.</p> <p>Như vậy các Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của Chủ tịch UBND huyện LN; Công văn số</p> | Khởi kiện vụ án hành chính và thẩm quyền giải quyết của Tòa án | https://drive.google.com/file/d/1HL5vGTnnRq0fGt0zOPKlxqDryI8Ai65/view?usp=drive_link |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | <p>1110/ UBND-TTr ngày 25/8/2010 của UBND huyện LN; Công văn số 4438/UBND-TCD ngày 11/12/2019 của chủ tịch UBND tỉnh BG phù hợp cả về hình thức (là văn bản), chủ thể (do cơ quan hành chính, cơ quan, tổ chức khác hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức đó ban hành); phù hợp với phạm vi điều chỉnh (được thực hiện trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước), và mang tính cá biệt, được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể (là làm phát sinh, thay đổi quyền, lợi ích, nghĩa vụ của chủ thể phải chấp hành). Nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.</p> <p>Khi xem xét Công văn số 4438/UBND-TCD ngày 11/12/2019 của chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang bị khởi kiện trong thời hiệu, thì tòa án phải xem xét các Quyết định hành chính liên quan là các Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của Chủ tịch UBND huyện Lục Nam; Công văn số 1110/ UBND-TTr ngày 25/8/2010 của UBND huyện Lục Nam.</p> <p>Việc TAND tỉnh BG viện dẫn Điều 30, Điều 32 Luật tố tụng hành chính để cho rằng các quyết định trên không phải đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (do các văn bản trên là giải quyết tố cáo, không phải là Quyết định hành chính theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật TTHC) là sai lầm trong việc áp dụng pháp luật. Từ đó Căn cứ khoản 5 Điều 38; điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật TTHC, ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 11/2021/QĐST-HC ngày 17/5/2021 là không phù hợp với Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Giải đáp tại Công văn số 01 ngày 07/4/2017 (tiêu mục 5 Mục V) của TAND Tối cao và Công văn số 22/HD-VKSTC ngày 05/6/2020 hướng dẫn một số nội dung liên quan đến công tác kiểm sát việc giải quyết các VAHC trong lĩnh vực đất đai, trong đó có đề cập đến vấn</p> | | |
|--|--|--|--|--|--|--|

| | | | | | | | |
|----|-------------|---------------|-----------|---|---|---|---|
| | | | | | đề xác định đối tượng khởi kiện; gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trong vụ án. | | |
| 7. | 70/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 17/4/2023 | Thông báo số 70/TB-VKSTC ngày 17/4/2023 của VKSND Tối cao Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính. | <p>1. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm mới chỉ căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và lời khai do một bên (ông C) cung cấp đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C là không đúng.</p> <p>2. Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 11 Thông tư số 02/2014/TT-BXD ngày 12/02/2014 của Bộ Xây dựng để cho rằng việc xây dựng nhà vệ sinh của ông C: Xây dựng không phép nhưng không vi phạm chỉ giới xây dựng, không gây ảnh hưởng công trình lân cận, không có tranh chấp, xây dựng trên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp và trong quy hoạch đất này được phép xây dựng, Chủ tịch UBND thành phố PT ban hành Quyết định cưỡng chế số 448/QĐ-CC ngày 01/8/2014 là không có căn cứ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông C là không đúng. Việc áp dụng căn cứ pháp luật này và nhận định của Tòa án cấp phúc thẩm là không đúng.</p> <p>2. Viện trưởng VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh BT, tuy nhiên tại Quyết định giám đốc thẩm số 29/2018/HC-GĐT ngày 06/11/2018, TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, vẫn giữ nguyên bản án hành chính phúc thẩm là không có cơ sở. Do đó, VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Thông báo đề nghị VKSND tối cao xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định giám đốc thẩm số 29/2018/HC-GĐT ngày 06/11/2018 của Ủy ban Thẩm phán TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.</p> | Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Xây dựng trái phép | https://drive.google.com/file/d/1q9CYEPr14KK3rra_4_UAPidU_L7AFuiUO/view?usp=drive_link |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|-----------|---|---|--|---|
| 8. | 71/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 17/4/2023 | Thông báo số 71/TB-VKSTC ngày 17/4/2023 của VKSND Tối cao Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính. | Việc phê duyệt lại hoặc bổ sung phương án bồi thường và tái định cư cho hộ gia đình ông C phải được thực hiện theo cơ chế, chính sách trước Luật Đất đai 2013 vì khi lập phương án bồi thường, hỗ trợ, UBND đã xác định nguồn gốc đất chưa chính xác nhưng khi phê duyệt lại áp dụng cơ chế, chính sách theo Luật Đất đai năm 2013 là không đảm bảo quyền và lợi ích cho hộ gia đình ông C. Do đó, ông C khởi kiện yêu cầu được phê duyệt bồi thường theo các quy định của Luật Đất đai năm 2003 là có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông C yêu cầu hủy Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 về duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn C là không đúng. | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Bồi thường về đất | https://drive.google.com/file/d/1k7dfyBYYpby68RC44D2Y8UFHehIWCXZb/view?usp=drive_link |
| 9. | 28/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 25/4/2023 | Thông báo số 28/TB-VKS-HC ngày 25/4/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh BD đánh giá chứng cứ không khách quan, không đầy đủ, tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu Cư làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông Cư. Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng căn cứ vào các quy định của pháp luật chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện và sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm. | Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai ; Chuyển nhượng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất | https://drive.google.com/file/d/1FvDotiSvFf3qGGtrKnp7KN-FMSQxhL0T/view?usp=drive_link |
| 10. | 81/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 27/4/2023 | Thông báo số 81/TB-VKSTC ngày 27/4/2023 của VKSND Tối cao Rút | Thứ nhất, về tố tụng: Căn cứ Điều 63 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 về khiếu nại, tố cáo, khởi kiện về tín ngưỡng, tôn giáo quy định: “1. Người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ và | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất | https://drive.google.com/file/d/1mZrGWyaNqv6ejB3rDzF9wDO |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|---|--|---|---|
| | | | | <p>kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>các tổ chức, cá nhân khác có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại, khởi kiện vụ án hành chính, khởi kiện vụ án dân sự, yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật có liên quan”.</p> <p>Trong vụ án trên, Ban Quý tế của Đình A được thành lập theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 của UBND xã A, là Ban quản lý Đình gồm tập thể 07 ông bà đại diện nhân dân của các ấp của xã, là đồng đại diện theo pháp luật của Đình. Ông Lê Hữu T chỉ là Trưởng Ban Quý tế, là một trong 07 thành viên của Ban Quý tế, không phải là người đại diện theo pháp luật và cũng không phải là người đại diện theo ủy quyền vì không có văn bản ủy quyền đại diện của 06 ông, bà còn lại. Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Lê Hữu T - Trưởng Ban Quý tế Đình là người đại diện theo pháp luật của Đình và không đưa 06 ông, bà thành viên trong ban Quý tế tham gia tố tụng là bỏ sót người tham gia tố tụng, không đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Thứ hai, về nội dung:</p> <p>căn cứ khoản 2 Điều 3 Pháp lệnh số 21/2004 của UBTV Quốc hội ngày 18/6/2004 (nay là khoản 4, Điều 2 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016) quy định “Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng bao gồm đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ dòng họ...”. Như vậy, Đình A là cơ sở tín ngưỡng của cộng đồng dân cư. UBND huyện T, tỉnh L cấp GCNQSDĐ cho Đình A là ngày 21/4/2014, thời điểm này Luật đất đai năm 2003 vẫn có hiệu lực thi hành (Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2014) nên căn cứ khoản c Điều 52 Luật Đất đai năm 2003, thẩm quyền cấp GCNQSDĐ cho cộng đồng dân cư là của UBND huyện T là đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đều nhận định thẩm quyền cấp GCNQSDĐ theo viện dẫn</p> | <p>đại; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với Cơ sở tín ngưỡng.</p> | <p>dPLr2phuB/vieu?usp=drive_link</p> |
|--|--|--|--|---|--|---|---|

| | | | | | | | |
|-----|--------------|------------------------------|-----------|---|---|---|--|
| | | | | | <p>quy định của Luật Đất đai năm 2013 để xác định thẩm quyền cấp là của UBND tỉnh L là không đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Như vậy, Tòa án hai cấp sơ thẩm và phúc thẩm có vi phạm nghiêm trọng cả về tố tụng và nội dung, có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, xác định không đúng thẩm quyền cấp GCNQSDĐ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có giải thích pháp luật không đúng quy định của pháp luật, dẫn đến đương sự hiểu nhầm thẩm quyền cấp GCNQSDĐ là của UBND tỉnh L nên đã rút đơn kháng cáo. Từ đó, Tòa án quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.</p> | | |
| 11. | 25/TB-VC1-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 29/5/2023 | <p>Thông báo số 25/TB-VC1-HC ngày 29/5/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội đối với bản án hành chính sơ thẩm có vi phạm bị sửa án</p> | <p>Rút kinh nghiệm đối với các vi phạm như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Vi phạm trong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi Vi phạm về thẩm quyền giải quyết tranh chấp quyền sử dụng Xác định thiếu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. | <p>Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1o7erUKyOhpPIXGrBP3xkIenKNjoeOOV7/view?usp=sharing</p> |
| 12. | | VKSND Tối cao | 09/6/2023 | <p>Thông báo rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Bản án Sở thẩm đánh giá chứng cứ không khách quan, không đầy đủ, tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu C làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông C.</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1bFhsMbAFZAEWPuUJasS2rVs7325DS8w/view?usp=sharing</p> |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|-----------|---|--|--|---|
| 13. | 43/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 12/6/2023 | Thông báo số 43/TB-VC2-HC ngày 12/6/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm | Tòa án cấp phúc thẩm và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B do áp dụng không đúng pháp luật, đánh giá tài liệu chứng cứ chưa đầy đủ, toàn diện nhưng chấp nhận đơn kháng cáo quá hạn của Giáo xứ C, thị trấn T dẫn đến huỷ bản án sơ thẩm là không đúng quy định pháp luật. | Khiếu kiện hành vi hành chính và quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Kháng cáo quá hạn | https://drive.google.com/file/d/1QaOeMyG2KTWSZ09gi0PDyBuYyFEPsrQP/view?usp=sharing |
| 14. | 120/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 13/6/2023 | Thông báo số 120/TB-VKSTC ngày 13/6/2023 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Tòa án Phúc thẩm có các sai phạm như sau:</p> <p>Viện kiểm sát cấp sơ thẩm có quan điểm xác định việc UBND các cấp ban hành các Quyết định hành chính là đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông M. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử quyết định bác yêu cầu khởi kiện về việc xác định diện tích đất thu hồi là đất ở và bồi thường về đất ở của ông M là có căn cứ, đúng pháp luật.</p> <p>Đến cấp phúc thẩm, Viện kiểm sát cấp phúc thẩm có quan điểm đề nghị Tòa án hủy Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm để xét xử lại là không đúng. Tòa án cấp phúc thẩm xét xử, xác định diện tích đất còn lại của ông M là đất ở để từ đó xác định diện tích đất bị thu hồi là loại đất ở theo quy định tại Điều 74, Điều 79 Luật Đất đai năm 2013; Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP là không đúng quy định của pháp luật, không đúng với những tài liệu, chứng cứ của vụ án. Nên đến cấp giám đốc thẩm, Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao đã hủy Bản án hành chính phúc thẩm, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.</p> | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai; Thu hồi đất | https://drive.google.com/file/d/1i9ocTur4FPENFqYHhP2wLqh0urrkTToG/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|-----------|--|--|--|---|
| 15. | 121/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 13/6/2023 | Thông báo số 121/TB-VKST C ngày 13/6/2023 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đ và Bản án hành chính phúc thẩm của Tòa án nhân dân Cấp cao tại ĐN, tuyên xử: Không chấp nhận đơn khởi kiện và bác kháng cáo của ông Phạm Văn C (đại diện cho những người khởi kiện) là không phù hợp với những tình tiết, tài liệu, chứng cứ khách quan của vụ án, áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án không đúng quy định của Bộ luật Dân sự (BLDS) năm 1995 và Luật Đất đai năm 2003. | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Khiếu nại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất | https://drive.google.com/file/d/1F0pIB8HLd2Jd8pD_fKksFJXVT2oiu6pB/view?usp=sharing |
| 16. | 47/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 29/6/2023 | Thông báo số 47/TB-VKS-H C ngày 29/6/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | Nguyên đơn có Đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh B là còn thời hiệu khởi kiện. Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là không đúng pháp luật. | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Thu hồi đất do sử dụng không đúng mục đích | https://drive.google.com/file/d/1vdol04mhzSw2fmMsMx3UAxLHFQmKE5nI/view?usp=sharing |
| 17. | 141/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 06/7/2023 | Thông báo số 141/TB-VKST C ngày 06/7/2023 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải | 1. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm không thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và trong quá trình thực hiện công tác kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp cũng không phát hiện để yêu cầu Tòa án thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ là thiếu sót. | Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; Không đủ điều kiện cấp | https://drive.google.com/file/d/1haVRpdxG_Pc6NxbwPBK-o1W-0aFo-rc/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|-------------------------------|-----------|--|---|--|---|--|
| | | | | quyết vụ án hành chính | 2. Tòa án cấp sơ thẩm buộc UBND huyện C cấp GCNQSDĐ cho gia đình bà T phần diện tích khoảng 958m2 (diện tích cụ thể do cơ quan có thẩm quyền đo đạc khi cấp GCNQSDĐ); Tòa án cấp phúc thẩm buộc UBND huyện C cấp GCNQSDĐ diện tích 2.135,9m cho gia đình bà T là vượt quá thẩm quyền của Hội đồng xét xử, không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, bởi việc cấp GCNQSDĐ với diện tích đất cụ thể là thuộc thẩm quyền của UBND, trên cơ sở quỹ đất của địa phương và căn cứ vào giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp của hộ gia đình, cá nhân, việc sử dụng đất trên thực tế, UBND huyện C sẽ thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật. | đất, yêu cầu di dời | |
| 18. | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 13/7/2023 | Thông báo ngày 13/7/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm giải quyết vụ án hành chính | Tòa án cấp sơ thẩm nhận định diện tích khoảng 5.000 m2 mà ông Hiền gửi cho vợ chồng ông Nhẫn, bà Hiền là có thật, trên cơ sở đó xác định việc ông Hiền khiếu nại yêu cầu bồi thường là có căn cứ và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hiền, hủy các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã HY và Chủ tịch UBND huyện ĐĐ, tỉnh GL là đánh giá tài liệu, chứng cứ chưa khách quan, chưa toàn diện, dẫn đến quyết định của bản án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan Nhà nước (UBND huyện ĐĐ và UBND xã HY). Vì vậy, Bản án hành chính phúc thẩm số 99/2023/HC-PT ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã chấp nhận nội dung kháng cáo của người bị kiện, tuyên sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2022/HC-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh GL theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lại Văn Hiền. | Khiếu kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính về đất đai; Cường chế vào đất nhưng không có quyết định hành chính | https://drive.google.com/file/d/1PvjiUNscQJyU5yCC1d40A8LwoQzQKtXz/view?usp=sharing | |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|-----------|--|--|--|--|
| 19. | 49/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 18/7/2023 | <p>Thông báo số 49/TB-VKS-HC ngày 18/7/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 01/CP, nghĩa vụ tham gia BHXH khi thực hiện phương án khoán đất và vườn cây thuộc về Nông trường cà phê 720 (nay là Công ty TNHH MTV cà phê 720), tuy nhiên tại thời điểm này chưa có hướng dẫn cụ thể nên Nông trường cà phê 720 đã không thực hiện, còn người lao động không biết dẫn đến việc không đóng BHXH từ năm 1995 (thời điểm ban hành Nghị định). Do đó, khi có hướng dẫn, ông Đôn đã có đơn xin đóng bổ sung BHXH đối với thời gian chưa đóng từ năm 1995 và được Nông trường 720 cũng như BHXH tỉnh Đ đồng ý; ông Đôn đã nộp đủ số tiền.</p> <p>Việc BHXH tỉnh Đ cho rằng việc truy thu, cộng nối BHXH của ông Đôn không đúng nên đã ban hành Quyết định số 558/QĐ-BHXH ngày 20/5/2021 để chấm dứt hưởng chế độ hưu trí của ông Đôn, không giải quyết chế độ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.</p> <p>Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã áp dụng không đúng pháp luật, chưa đánh giá khách quan, toàn diện về những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, dẫn đến tuyên bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn Đôn là không đúng, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông Đôn, sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1xOKCpMaGS85iXe-nwIm0j7cCVQpWBtwF/view?usp=sharing</p> |
| 20. | | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 25/7/2023 | <p>Thông báo rút kinh nghiệm về vụ án “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”</p> | <p>Nguyên đơn có Đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh B là còn thời hiệu khởi kiện. Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là không đúng pháp luật.</p> | <p>Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1qJ4x1SshpPq0wPC7h8swqYGnKqhxm6vb/view?usp=sharing</p> |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|--|---|---|---|
| 21. | 57/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 31/08/2023 | Thông báo số 57/TB-VC2-HC ngày 31/08/2023 VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tòa án cấp phúc thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của Nguyên đơn và các nhân chứng để xác định thời điểm Nguyên đơn khai hoang, tạo lập, xây dựng nhà ở, quản lý, sử dụng đất từ năm 1991 là không đúng. 2. Theo Hồ sơ địa chính do UBND huyện H cung cấp thì hộ ông Nguyễn Văn A (là cha của Nguyên đơn) thường trú tại thôn P, xã được giao 05 thửa đất với tổng diện tích là 6.504m theo Quyết định số 274/QĐ-UB ngày 24/6/1993 của UBND huyện H. Tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn thừa nhận hộ gia đình ông (trong đó có vợ chồng và các con của Nguyên đơn) được Nhà nước cân đối giao quyền sử dụng đất 10 nhân khẩu tại đội 7, thôn P, xã, huyện H, tỉnh B. Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng không có căn cứ xác định gia đình Nguyên đơn đã được cân đối giao đất trong hộ ông A tại xã, huyện H là không đúng. | Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai | https://drive.google.com/file/d/19bmc3-nKwbhvDcsE095w8FV6AdRa88I/view?usp=sharing |
| 22. | 222/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 07/11/2023 | Thông báo số 222/TB- VKSTC của VKSND Tối cao ngày 07/11/2023 Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tòa án không kiểm tra đối chiếu các thông tin về việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn trước đó, chỉ căn cứ vào đơn khởi kiện nộp sau để xác định vụ án đã hết thời hiệu khởi kiện làm cơ sở đình chỉ việc giải quyết vụ án là không đúng, vi phạm nghiêm trọng tố tụng, không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. 2. Tòa án cấp phúc thẩm và Kiểm sát viên được phân công kiểm sát hồ sơ giải quyết việc kháng cáo không xem xét nội dung văn bản trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn nên đã đề nghị Tòa án ban | Khiếu kiện hành chính về quản lý đất đai; Sai thời hiệu khởi kiện | https://drive.google.com/file/d/1_ooyaGOBQbbnv3zWpyGTICK-07ArgWD/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|--|---|---|---|
| | | | | | hành quyết định không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm là không đúng pháp luật. | | |
| 23. | | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 16/11/2023 | Thông báo rút kinh nghiệm ngày 16/11/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm trong kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính về khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai | <p>Nội dung rút kinh nghiệm</p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố QN ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Quý là không đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trong trường hợp này chỉ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tháo dỡ công trình vi phạm.</p> <p>2. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng căn cứ pháp luật không chính xác, đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quý là không đúng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q cũng không phát hiện vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm để thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm hoặc thông báo bản án sơ thẩm có vi phạm để Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị phúc thẩm.</p> | Khiếu kiện hành chính về quản lý đất đai; Áp dụng sai văn bản pháp luật | https://drive.google.com/file/d/1bwXe4gOj111lc_6-jOjV2JFGZhzxlyO4/view?usp=sharing |
| 24. | 04/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 28/12/2023 | Thông báo số 04/TB-VKS-HC ngày 28/12/2023 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Toà án cấp sơ thẩm cho rằng “<i>Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị M với ông Lê Hồng H chưa làm thủ tục đăng ký tại Văn phòng Đăng ký đất đai nên chưa có hiệu lực nên ông H không có quyền sử dụng đối với lô đất này. Việc ông H xây dựng nhà ở vào năm 2011 là vi phạm pháp luật. Trong khi đó, bà Phan Thị N và vợ chồng ông Lương Thế K, bà Nguyễn Thị Kim L đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNQSDĐ...</i>” là chưa đánh giá chứng cứ một cách khách quan, toàn diện.</p> <p>2. Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào GCNQSDĐ cấp cho bà Phạm Thị H1 (Văn phòng đăng ký quyền sử</p> | Khiếu kiện QĐHC về đất đai, chuyển nhượng đất | https://drive.google.com/file/d/1WOOQpQBfIVaXxWxslhK7NXy4KhMYtqYj/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|---|--|------------------|---|
| | | | | | dụng đất đã xác nhận là cấp sai vị trí thửa đất) để làm căn cứ xác định vị trí lô đất của ông Lê Hồng H giáp đất bà Phạm Thị H1 về phía Bắc là không có cơ sở. Từ đó nhận định: “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị M với bà Phan Thị N là hợp pháp, bởi khi chuyển nhượng và tại thời điểm bà N làm GCNQSDĐ thì bà M đã có GCNQSDĐ do UBND thị xã K cấp đứng tên bà M là không có căn cứ. | | |
| 25. | 05/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 28/12/2024 | Thông báo số 05/TB-VC2-HC ngày 28/12/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Việc lưu trữ hồ sơ và giữ nguồn tiền của người lao động và người sử dụng lao động đã đóng nộp đều do Cơ quan BHXH thực hiện. Còn hồ sơ tại Cơ quan sử dụng lao động đã được kiểm tra tại thời điểm xem xét ban hành Quyết định chi trả BHXH. Nay đã qua 20 năm, Công ty cả phê V đã có nhiều sự thay đổi cả về cơ cấu, hình thức quản lý kinh doanh và con người, nên trong trường hợp hồ sơ lưu trữ tại Công ty qua nhiều năm không còn đầy đủ tài liệu thì lỗi không phải của bà A. Người lao động khi đã có Sổ BHXH, có Quyết định nghỉ việc và Quyết định hưởng BHXH thì không còn trách nhiệm và nghĩa vụ lưu giữ các chứng từ, tài liệu nào khác mà Sổ BHXH là cơ sở để giải quyết các chế độ BHXH.</p> <p>Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào việc bà A không cung cấp được phiếu thu nộp tiền BHXH một lần và không tìm thấy hồ sơ lưu trữ tại Công ty V, hồ sơ giải quyết chế độ hưu trí của bà A để làm căn cứ cho rằng việc xác nhận và lập hồ sơ hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của bà A không đúng, từ đó quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A là không khách quan, toàn diện, áp dụng không đúng pháp luật, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của đương sự.</p> | Bảo hiểm xã hội; | https://drive.google.com/file/d/1Ju6FSmMkh3XyMDMpFXIrf3FGEYSzk9px/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|--|---|--|---|
| 26. | | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 09/01/2024 | Rút kinh nghiệm về đánh giá chứng cứ khi kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Mặc dù thửa đất của ông Lê Hồng H đang sử dụng chưa được cấp GCNQSDĐ nhưng với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án; nội dung trình bày của người khởi kiện, người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định lô đất của ông Lê Hồng H nhận chuyển nhượng của bà Trần Thị M là lô đất thứ 2 từ đường Duy Tân vào, phía Nam giáp đất bà Phạm Thị H1 (tức là giáp lô đất thứ nhất từ đường Duy Tân vào) nhưng UBND thành phố K đã cấp GCNQSDĐ cho bà Phan Thị N, sau đó bà N chuyển nhượng lại cho vợ chồng ông Lương Thế K là cấp vào diện tích đất của gia đình ông Lê Hồng H nhận chuyển nhượng và đang ở ổn định.</p> <p>Thế nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị M với ông Lê Hồng H chưa làm thủ tục đăng ký tại Văn phòng Đăng ký đất đai nên chưa có hiệu lực nên ông H không có quyền sử dụng đối với lô đất này. Việc ông H xây dựng nhà ở vào năm 2011 là vi phạm pháp luật. Trong khi đó, bà Phan Thị N và vợ chồng ông Lương Thế K, bà Nguyễn Thị Kim L đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNQSDĐ...” là chưa đánh giá chứng cứ một cách khách quan, toàn diện.</p> | Khiếu kiện đất đai, Hủy giấy chứng nhận | https://drive.google.com/file/d/1YrC4hmCCEIsy3_yjHD7JvHfkc0RIFteG/view?usp=sharing |
| 27. | 09/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 15/01/2024 | Thông báo số 09/TB-VKS-HC ngày 15/01/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Toàn bộ tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp đều là bản photo không có công chứng, chứng thực theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật TTHC năm 2015. 2. Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện vào sổ đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích pháp của đương sự và xác nhận vào giấy yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích | Khiếu kiện đất đai; vi phạm tố tụng trong việc thu nhập, đánh giá chứng cứ | https://drive.google.com/file/d/1u6WDVDf22J1uvNRkYNaC0SNPpqDK4rZ/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|--|---|---|--|
| | | | | giải quyết vụ án hành chính | <p>hợp pháp của đương sự theo quy định tại khoản 5 Điều 61 Luật TTHC năm 2015.</p> <p>3. Theo lời trình bày của người bị kiện thì UBND tỉnh K là cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất của Trường Chính trị và giao cho UBND thành phố B quản lý nhưng Toà án cấp sơ thẩm không đưa UBND tỉnh K vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là thiếu sót trong việc xác định người tham gia tố tụng trong vụ án, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc đánh giá chứng cứ và giải quyết vụ án.</p> <p>2. Toà án cấp sơ thẩm chưa làm rõ cơ quan giao đất cho Trường Hành chính (cũ) là cơ quan nào và chưa thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh có hay không việc Trường Hành chính cũ ký hợp đồng liên kết trồng cà phê với hộ ông T để làm rõ nguồn gốc sử dụng đất và xác định căn cứ bồi thường cho hộ ông T nhưng tuyên bác yêu cầu khởi kiện của ông T là không đúng quy định tại Điều 95 Luật TTHC năm 2015 về đánh giá chứng cứ.</p> | | |
| 28. | 10/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 23/01/2024 | Thông báo số 10/TB-VKS-HC ngày 23/01/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Nội dung cần rút kinh nghiệm:</p> <p>1. Thông báo của , UBND tỉnh K ban hành có nội dung giải quyết khiếu nại và nội dung thông báo này đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.M.T nên được xác định là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.</p> <p>2. Khi xét xử Tòa án phải xem xét quyết định hành chính có liên quan là Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 28/4/2010 của UBND tỉnh K và không phụ thuộc vào quyết định hành chính này còn hay đã hết thời hiệu khởi kiện. Tòa án không xem xét, đánh giá tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định số 2175/QĐ- UBND mà quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết</p> | <p>Khiếu kiện đất đai, thu hồi đất, Thời hiệu khởi kiện, bỏ sót đối tượng khởi kiện</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/15gZTONb9f578c7SLKZygGX6s0wKE4liG/view?usp=sharing</p> |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|--|--|--|---|
| | | | | | định số 2175/QĐ-UBND này với lý do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng; đồng thời xử bác yêu cầu khởi kiện của ông H.M.T đối với Thông báo số 391/TB-UBND nhưng không xem xét đánh giá về nội dung để xác định quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.M.T đã được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hay chưa cũng là không đúng. | | |
| 29. | 11/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 25/01/2024 | Thông báo số 11/TB-VKS-HC ngày 25/01/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thị xã Q có ý kiến xác định việc cấp các GCNQSDĐ cho hộ ông T, ông A là chưa đúng về nguồn gốc. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Q đã xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm nhận định cho rằng việc xác định nguồn gốc đất là chưa chính xác nhưng sai sót này không làm thay đổi bản chất sự việc khi bà H là một trong những người thừa kế của cụ C, từ đó chấp nhận kháng cáo của ông A, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, bà L là không đúng quy định pháp luật, vì di sản thừa kế của cụ C chưa chia, việc công nhận đất của bà C để lại cho ông A, ông T làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người được hưởng thừa kế của cụ C trong đó có ông T.</p> | Khiếu kiện đất đai; Hủy giấy chứng nhận | https://drive.google.com/file/d/1Xt7JUCbsMuEWJCGgFOJXG14OXixRMKis/view?usp=sharing |
| 30. | 30/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 05/04/2024 | Thông báo số 30/TB-VC2-HC ngày 05/04/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>1. Trong vụ án này: Bà A, ông H tiếp tục sử dụng đất đầu hồi cư xá là lấn chiếm và không hợp pháp, nên không đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ theo quy định tại Điều 101 Luật Đất đai năm 2013.</p> <p>Vì vậy, Phòng TN & MT thành phố C ban hành Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ xin giao đất đầu hồi cư xá</p> | Khiếu kiện hành vi không thực hiện giao đất và từ chối giải quyết hồ sơ xin giao đất | https://drive.google.com/file/d/1w4ALsH039aLCJ22fm-jTdgb5Mtfts85I/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|------------------------------|------------|--|--|---|--|
| | | | | <p>quyết vụ án hành chính</p> | <p>của bà A và không giao đất đầu hồi cư xá cho bà A, ông H là đúng quy định của pháp luật. Nếu gia đình ông H có nhu cầu sử dụng đất đầu hồi thì có thể tham gia đấu giá để mua các lô đất theo quy định về bán đấu giá.</p> <p>2. Tòa án cấp phúc thẩm chưa xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện về giá trị pháp lý của tài liệu, chứng cứ trong vụ án dẫn đến việc nhận định và tuyên án không đúng quy định của pháp luật.</p> <p>3. Khi kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm, nếu Viện kiểm sát trái quan điểm với Tòa án cùng cấp và thấy rằng quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ thì phải thông báo Viện kiểm sát cấp trên xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm.</p> | | |
| 31. | 26/TB-VC1-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 07/05/2024 | <p>Thông báo số 26/TB-VC1-HC ngày 07/05/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội rút kinh nghiệm đối với quyết định hành chính sơ thẩm có vi phạm bị hủy án</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng trong việc đánh giá chứng cứ, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án không đúng pháp luật, không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án nên Tòa án cấp phúc thẩm đã hủy quyết định sơ thẩm để tiếp tục đưa vụ án ra giải quyết.</p> | <p>Khiếu kiện đất đai; thời hiệu</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1VscDCsF6c94mKG-kms3bwU_XwVzGV4Uw/view?usp=sharing</p> |
| 32. | 46/TB-VC1-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội | 23/05/2024 | <p>Thông báo số 46/TB-VC1-HC ngày 26/05/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Hà Nội rút kinh</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Tòa án cấp Sơ thẩm đánh giá chứng cứ chưa đầy đủ nên xác định đối tượng bị thu hồi đất không đúng, dẫn đến việc bác yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là không chính xác .</p> | <p>Khiếu kiện hành chính về đất đai; Thu hồi đất, bồi thường, tái định cư</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/1YxIEK-bFGqbModZgbBIhOEhyEiAleTGI/view</p> |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|---|--|---|--|
| | | | | <p>những đối với bản án hành chính sơ thẩm có vị phạm bị sửa án</p> | | | <p>w?usp=sharing</p> |
| 33. | 55/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 08/07/2024 | <p>Thông báo số 55/TB-VC2-HC ngày 08/07/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Có căn cứ xác định bà T đã biết được Quyết định số 1535/QĐ- UBND ngày 29/10/2010 của UBND huyện E về việc thu hồi đất của bà vào năm 2010, nhưng đến năm 2023 bà T mới khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1535 là đã hết thời hiệu quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Toà án cấp sơ thẩm xác định không đúng đối tượng khởi kiện vụ hành chính. <p>Thông báo số 266/TB-UBND ngày 19/5/2022 của UBND huyện E thể hiện nội dung thông báo cho bà T biết đơn khiếu nại về việc thu hồi đất của bà đối với Quyết định số 1535/QĐ-UBND đã hết thời hạn giải quyết khiếu nại và thửa đất bị thu hồi hiện đang được giao cho UBND xã C quản lý không thuộc đối tượng khởi kiện theo quy định khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Toà án cấp sơ thẩm xác định văn bản này là đối tượng khởi kiện là hiểu không đúng tinh thần hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao theo quy định tại mục 4 phần III Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao.</p> | <p>Khiếu kiện hành chính về đất đai; Lấn chiếm và sử dụng đất bất hợp pháp; xác định sai đối tượng khởi kiện; hết thời hiệu khởi kiện</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/19_p7_rt66ejqAVomfLo79Q717hK-vJm5/view?usp=sharing</p> |
| 34. | 137/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 15/07/2024 | <p>Thông báo số 137/TB-VKSTC ngày 15/07/2024 của VKSND tối cao</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Quá trình xử lý vụ án, xét thất nguồn gốc đất rõ ràng, quá trình sử dụng đất bà D có kê khai, đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong khi đó, ông T | <p>Tranh chấp quyền sử dụng đất ổn định, lâu dài</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/110oytlNPHSKgeerMqz7a8tUct</p> |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|------------------|------------|---|---|---|---|
| | | | | <p>Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>không có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích đất tranh chấp. Do vậy, việc Chủ tịch UBND huyện Năm Căn giải quyết khiếu nại của ông T, nội dung bác yêu cầu đòi lại đất của ông T đối với bà D là có căn cứ.</p> <p>2. Trong vụ án này, Ông T không thực hiện việc đăng ký kê khai quyền sử dụng, không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào đối với Nhà nước trên phần đất tranh chấp; ông T cũng không có các giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003 (có hiệu lực tại thời điểm tranh chấp năm 2011). Do đó, việc ông T đòi lại đất là không có cơ sở.</p> <p>Tòa án cấp phúc thẩm xét xử quyết định chấp nhận đơn kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận khởi kiện của ông Lê Văn T là không có căn cứ, không đúng với những tài liệu, chứng cứ, tình tiết khách quan của vụ án.</p> | | y36petl/view?usp=sharing |
| 35. | 147/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 26/07/2024 | <p>Thông báo số 147/TB-VKSTC ngày 26/07/2024 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Viện kiểm sát nhân dân các cấp cần lưu ý phải xem xét kỹ hồ sơ, bản đồ địa chính, sơ đồ vị trí thửa đất có đảm bảo các điều kiện xác định đất thuộc khu vực nào và có phù hợp với Quy định bảng giá các loại đất của địa phương có đất thu hồi hay không. Từ đó, phân biệt rõ vị trí đất, việc áp giá theo vị trí đất của cơ quan có thẩm quyền đối với từng trường hợp cụ thể xem trường hợp nào được công nhận khu vực 1, trường hợp nào được công nhận khu vực 2 và trường hợp nào được công nhận khu vực 3 để bảo đảm quyền, lợi ích của các đương sự không bị xâm phạm.</p> | <p>Thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, khi thu hồi đất</p> | https://drive.google.com/file/d/1ESOWXCPVzXDVpBh2E2jhQT9A3EUDHAUy/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|---|--|---|---|
| 36. | 61/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 06/08/2024 | Thông báo số ngày 06/08/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Xét về điều kiện, đối tượng để được bố trí đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ở mà phải di chuyển chỗ ở thì hộ gia đình ông H có đủ điều kiện để được bố trí tái định cư theo quy định của pháp luật. Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện việc xác nhận của UBND phường B về danh sách xét duyệt trước đây là chưa phù hợp, chưa đúng quy định, do đó đã đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí tái định cư đối với hộ ông H. Bên cạnh đó, khi thực hiện dự án này, UBND thành phố H có lập phương án bố trí tái định cư đối với các hộ dân phải di dời, nên có cơ sở để bố trí tái định cư đối với hộ gia đình bị Nhà nước thu hồi đất ở.</p> <p>Toà án cấp sơ thẩm nhận định và căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Cư trú năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2013), khoản 2 Điều 9 Quyết định 37/2018/QĐ- UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh H để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với ông H là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật; chưa xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện đối với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, làm ồ ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện.</p> | Bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất | https://drive.google.com/file/d/15GDVYmLXb_oe6iKs_GVQgUnDLvNI0VV/s/view?usp=s_haring |
| 37. | 63/TB-VC2-V3 | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 07/08/2024 | Thông báo số 63/TB-VC2-V3 ngày 07/08/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án cấp sơ thẩm không đưa Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh K, Giáo hội Phật giáo huyện C, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ tỉnh K, UBND huyện C, UBND tỉnh K và Chùa TL vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Toà án cấp phúc thẩm đã huy Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của TAND</p> | Khiếu kiện đất đai | https://drive.google.com/file/d/16bK7CE0VJcmZt-DVHSqjLMqNLOgSj9iS/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|---------------|------------|--|---|---|---|
| | | | | quyết vụ án hành chính | tỉnh K theo đề nghị của Kiểm sát viên Viện KSND cấp cao tại Đà Nẵng để chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử lại theo trình tự sơ thẩm. | | |
| 38. | 165/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 26/08/2024 | Thông báo số 165/TB-VKSTC ngày 26/08/2024 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | Nội dung rút kinh nghiệm: Khi thực hiện chức năng kiểm sát THAHC, VKSND các cấp phải xem xét, kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án theo đúng nội dung Bản án của Tòa án về vụ án hành chính. Đối với vụ việc cụ thể này, các cơ quan chức năng của tỉnh B mới chỉ tham mưu cho Chủ tịch UBND và UBND tỉnh B thực hiện nội dung của Bản án về hủy một phần Quyết định thu hồi đất, mà chưa xác định đúng nội dung cần phải thi hành án và quy định của pháp luật để tổ chức thi hành theo đúng nội dung của Bản án số 234 là điều chỉnh bổ sung tiền bồi thường khi thu hồi đất theo hệ số K đảm bảo quyền lợi hợp pháp của đương sự. | Thi hành án | https://drive.google.com/file/d/1YxSIyKy69yx0fdb95Ycfx2t3iOsF9baG/view?usp=sharing |
| 39. | 206/TB-VKSTC | VKSND Tối cao | 10/10/2024 | Thông báo số 206/TB-VKSTC ngày 10/10/2024 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | Nội dung rút kinh nghiệm: 1. Thông báo số 391/TB-UBND có nội dung “không giải quyết khiếu nại của ông T”, nội dung thông báo này làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T, nên phải được xem xét là đối tượng khởi kiện hành chính. 2. Tòa sơ thẩm và phúc thẩm cho rằng quyết định hành chính đã hết thời hiệu khởi kiện là không đúng quy định, do ông T khởi kiện trong thời hạn luật định (01 năm kể từ ngày nhận được Thông báo số 391/TB-UBND). 3. Khi xét xử vụ án, Tòa án phải xem xét cả quyết định hành chính có liên quan là Quyết định số 2175/QĐ-UBND mà không phụ thuộc vào quyết định này còn hay hết thời hiệu khởi kiện. Tòa án không xét xem tính hợp pháp của quyết định này mà đình chỉ yêu | Đất đai, bồi thường, thời hiệu khởi kiện, quyết định hành chính liên quan | https://drive.google.com/file/d/15pRbJ0ygoeEKsV45WJRngsmEDYxakJTP/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-----------------------------------|------------|--|--|---|---|
| | | | | | cầu khởi kiện bổ sung của ông T về việc hủy Quyết định số 2175/QĐ-UBND là không đúng quy định pháp luật. | | |
| 40. | 80/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 28/10/2024 | Thông báo số 80/TB-VKS-HC ngày 28/10/2024 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Nội dung rút kinh nghiệm:</p> <p>Ông N.V.M nhận Giấy CNQSDĐ số CK453612 vào 30/10/2017, nhưng đến 03/2022 mới phát hiện sai sót và 14/9/2022 mới gửi đơn kiến nghị.</p> <p>Ngày 21/10/2022, Sở TN&MT tỉnh K ban hành Công văn 3060/STNMT-TTr, được xem là quyết định giải quyết khiếu nại.</p> <p>Theo Luật Tổ tụng hành chính 2015, thời hiệu khởi kiện là 1 năm từ ngày 21/10/2022, nên việc ông M khởi kiện vào 10/10/2023 vẫn còn trong thời hiệu.</p> <p>Tòa sơ thẩm xác định thời điểm tính thời hiệu khởi kiện từ ngày 30/10/2017, cho rằng ông M đã hết thời hiệu khởi kiện vào 10/10/2023, là không đúng quy định.</p> | Thời hiệu khởi kiện | https://drive.google.com/file/d/1FHT5SMyxQp03_xxUcWu-Fk-xZRKg8vzS/view?usp=sharing |
| 41. | 04/TB-VKS-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh | 27/02/2025 | Thông báo số 04/TB-VKS-HC ngày 27/02/2025 của VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính | <p>Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:</p> <p>1. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vượt quá thẩm quyền: Buộc UBND TP. Phú Quốc phải thực hiện nhiều nội dung chi tiết như: ban hành quyết định thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... là vượt quá thẩm quyền của Hội đồng xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 191 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính 2015.</p> <p>2. Tuyên chấp nhận khởi yêu cầu khởi kiện của ông Huy, Buộc UBND phải ban hành quyết định quyết định thu hồi đất nhưng lại không tuyên hủy quyết định hành</p> | Thu hồi đất; Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Xét xử vượt thẩm quyền; Chuyển nhượng đất trái pháp luật; Đất công – đất rừng; Dự | https://drive.google.com/file/d/1Bi-uZ8uq8rfrvlqBBZ_vhHkLDKIDcqFP/view?usp=sharing |

| | | | | | | | |
|-----|--------------|-------------------------------|------------|---|---|---|--|
| | | | | | <p>chính trước đó của UBNS đối với phần diện tích bị thu hồi trên và Không đưa UBND tỉnh Kiên Giang vào tham gia tổ tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, là thiếu sót nghiêm trọng.</p> <p>3. Đánh giá sai nguồn gốc đất:</p> <p>Phần đất ông Huy yêu cầu bồi thường thuộc quản lý của Nhà nước (Ban quản lý rừng). Việc ông Huy mua đất bằng giấy tay là trái luật, không đủ điều kiện được bồi thường. Tòa án buộc UBND phải ban hành quyết định thu hồi đất đối với diện tích đất của ông Huy là không có căn cứ.</p> | <p>án Cấp treo và Khu vui chơi giải trí Hòn Thơm.</p> | |
| 42. | 15/TB-VC2-HC | VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng | 27/03/2025 | <p>Thông báo số 15/TB-VC2-HC ngày 27/03/2025 của VKSND Cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính</p> | <p>Nội dung rút kinh nghiệm</p> <p>1. Về bồi thường nhà, vật kiến trúc:</p> <p>Nhà và công trình của bà Hồ Thị T đã được tạo lập, sử dụng từ trước năm 1997 và có đủ giấy tờ chứng minh quá trình sử dụng hợp pháp. Trong đó, 32m² nằm trên phần đất có quyền sử dụng hợp pháp.</p> <p>Theo quy định tại Luật Đất đai 2013, Nghị định 47/2014/NĐ-CP và các Quyết định của UBND tỉnh K, bà T phải được hỗ trợ 100% đơn giá xây dựng mới, không phải 50% như phê duyệt của UBND thành phố N.</p> <p>Do đó, UBND áp dụng không đúng quy định (áp dụng điểm 7c thay vì điểm 7a), làm ảnh hưởng quyền lợi bà T.</p> <p>2. Về hỗ trợ chi phí di chuyển:</p> <p>Dù không đủ điều kiện tái định cư, nhưng bà T bị thu hồi toàn bộ diện tích đất và phải di dời. Theo quy định pháp luật, bà T được hỗ trợ 5.000.000 đồng chi phí di chuyển. Tuy nhiên, Quyết định của UBND thành phố</p> | <p>Thu hồi đất</p> <p>Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</p> | <p>https://drive.google.com/file/d/16hTJ5e4S-4G9qlenDC-NRP7WiE-wHo_G/view?usp=sharing</p> |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | không hỗ trợ chi phí di chuyển là sai quy định. | | |
| | | | | | 3. Tòa án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện mà không đánh giá đầy đủ chứng cứ, áp dụng pháp luật chưa chính xác, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. | | |

